

CTT534 - Thiết Kế Giao Diện

Bài Tập Đề Án

PA2

Hạn nộp: **31/3/2012 @ 23:59**

Tổng điểm: 100

Mục tiêu: Phân tích người dùng (User Analysis) và nghiệp vụ (Task Analysis) của đề án đã đề nghị.

Định dạng file: PDF

A. Tổng quan

Bài tập này yêu cầu mỗi nhóm thực hiện phân tích người dùng và nghiệp vụ, và nộp kết quả dưới dạng các tài liệu chi tiết theo yêu cầu bên dưới. Người dùng và nghiệp vụ được phân tích là cho hệ thống mà nhóm đã đề nghị.

Lưu ý:

- Các nhóm phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa cho bài tập PA1 trước khi thực hiện bài này.
- Các công việc trong bài tập này khá nhiều, các nhóm phải phân công công việc rõ ràng và cần thực hiện càng sớm càng tốt.

B. Phương pháp thực hiện

Tham khảo bài giảng LN04 về Task Analysis để hiểu về các khái niệm, quy trình, và kỹ thuật thực hiện Task Analysis. Quy trình gồm các công việc:

- Phân tích về người dùng (user analysis)
- Phân tích nghiệp vụ (task analysis)
- Phân tích thực thể hay domain của hệ thống (domain analysis)
- Tổng kết và viết tài liệu cho các phân tích trên. Tài liệu bao gồm:
 - Vision document (bản rút gọn – xem bên dưới)
 - Requirements Document. Các mục của tài liệu này bao gồm:
 - Use-case model
 - Use-case specification: mô tả chi tiết về actor (trong đó có người dùng) và mỗi use case (task) và sub-tasks
 - Kết quả của domain analysis: object model/class model

- Review record: Bản lưu danh sách các phản hồi (comment, feedback) của các thành viên trong nhóm về hai tài liệu trên. Những hạn chế chưa được giải quyết cũng phải được lưu lại trong Review record.
- Bản tóm tắt các kỹ thuật (như interviews, questionnaires, v.v...) mà nhóm đã áp dụng để thực hiện việc phân tích (không nhất thiết phải áp dụng tất cả các kỹ thuật nhưng phải áp dụng các kỹ thuật đề cập trong bài giảng). Không chỉ liệt kê các kỹ thuật đã thực hiện mà nhóm cần mô tả quá trình thực hiện kỹ thuật. Ví dụ, nhóm đã phỏng vấn người dùng thì cần mô tả phỏng vấn bao nhiêu người, môi trường phỏng vấn ra sao, thời gian bao lâu, phương pháp phỏng vấn (có cấu trúc hay không cấu trúc).

C. Yêu cầu chi tiết

1. Vision Document (20 điểm)

- Là tài liệu mô tả tổng quan về mục tiêu và vị trí của hệ thống trong tương lai. Dựa vào Vision document template của mô hình RUP tại (http://www.ts.mah.se/RUP/RationalUnifiedProcess/process/artifact/ar_vision.htm) để viết Vision document cho hệ thống. Có thể tham khảo ví dụ mẫu tại (<http://www.ts.mah.se/RUP/wyliecollegeexample/courseregistrationproject/artifacts/requirements/vision.htm>).
- Chỉ cần thực hiện các mục (section) sau:
 - 1. Introduction
 - 1.5 Overview (bỏ qua các mục 1.1 đến 1.4)
 - 2. Positioning
 - 2.2 Problem Statement (vấn đề cần giải quyết là gì)
 - 2.3 Product Position Statement (hệ thống sẽ cho ai, khác với hệ thống khác như thế nào)
 - 3. User Description
 - 3.3 User Summary
 - 3.4 User Environment
 - 3.5 Stakeholder Profiles (những người liên quan đến dự án. Vd, người dùng, khách hàng, nhà phát triển, v.v...)
 - 3.6 User Profiles
 - **Lưu ý:** cần mô tả chi tiết đặc điểm người dùng như bài giảng LN04 đã nêu, như độ tuổi, tần suất sử dụng, ngôn ngữ, v.v...
 - 4.2 Summary of Capabilities: có thể sử dụng lại những gì đã làm trong PA1 và cập nhật lại theo phản hồi của các thầy (những yêu cầu chỉnh sửa).
- Tài liệu phải có Revision History để theo dõi ai đã thay đổi và thay đổi những gì (Xem Revision History trong Vision Document mẫu ở trên)
- Tài liệu không quá 6 trang (không tính tiêu đề và mục lục)

2. Requirements Document (70 điểm)

- Thiết lập use-case model cho hệ thống. Use-case model phải có ba thành phần chính: actor, use-case, và các quan hệ giữa các actor và use-case.
- Mô tả chi tiết actor. Cho mỗi actor, cần có các thông tin sau
 - Tên actor (name)
 - Mô tả sơ lược về actor (overview)
 - Nếu actor là người sử dụng thì cần phải mô tả một số đặc tính nổi bật (user characteristics), user roles, và user environment như trong bài giảng.
- Mô tả chi tiết use-case (task) cho **tối đa 5 use-case quan trọng nhất**.
 - Tên use-case (name)
 - Mô tả sơ lược về use-case (overview)
 - Goal
 - Precondition
 - Sub-task (mỗi một use-case có các flow hay scenario khác nhau). Mỗi use-case phải có main flow (sub-task chính), alternative flows, và exception flows
 - Cần thiết phải có main flow.
 - Các alternative flows và exception flows có thể có hoặc không.
 - Những actor nào thực hiện use-case (performed by)
 - Tần suất thực hiện use-case (usage frequency)
- Object model:
 - Phải gồm 3 thành phần: đối tượng (object), quan hệ giữa các đối tượng (object relationship) và multiplicities (quan hệ 1-1, nhiều – nhiều, v.v...)
 - Phải có mô tả sơ lược mỗi đối tượng (object) trong model này.
- **Lưu ý**
 - **Nên dùng một bảng (table) để mô tả mỗi actor và use-case**
 - **Nếu hệ thống có nhiều hơn 5 use-case thì chọn ra 5 use-case quan trọng nhất để mô tả chi tiết như yêu cầu ở trên. Các use-case còn lại vẫn được thể hiện trong use-case model**
 - **Requirements Document không nên quá 15 trang (nên mô tả khúc chiết, tránh dài dòng văn tự)**
 - **Tài liệu phải có Revision History để theo dõi ai đã thay đổi và thay đổi những gì**

3. Review Record (5 điểm)

- Mỗi nhóm cần kiểm tra (review) lại Requirements Document sau khi tài liệu này hoàn thành cơ bản. Review giúp chỉnh sửa tài liệu trước khi nộp.
- Requirements Document phải được review bởi tất cả các thành viên trong nhóm.
- Review record chứa danh sách các phản hồi. Mỗi phản hồi có thông tin như sau (nên dùng table để liệt kê)
 - Mô tả phản hồi
 - Mức độ của phản hồi (major, minor, trivial)
 - Đã được chỉnh sửa hay chưa (Closed hay Open): có thể một số phản hồi quan trọng nhưng chưa có thời gian chỉnh sửa, và trong trường hợp này ghi “Open”.

- Tài liệu này không quá 1 trang.

4. Bản tóm tắt các kỹ thuật phân tích đã áp dụng (5 điểm)

- Liệt kê và mô tả sơ lược cách áp dụng cho mỗi kỹ thuật phân tích đã áp dụng trong đề án
- Ví dụ, nếu áp dụng kỹ thuật phỏng vấn thì người được phỏng vấn là ai, ai là người phỏng vấn, thời gian phỏng vấn bao lâu, thu thập được những gì, áp dụng phương pháp structured hay unstructured hay semi-structured (có cấu trúc hay không hay kết hợp cả hai).
- Tài liệu này không quá 1 trang.

D. Quy định về chấm điểm

- Trình bày rõ ràng, dễ hiểu, khúc chiết
- Thực hiện đúng quy trình đã đề ra
- Theo sát yêu cầu ở trên
- Các công việc trên được thực hiện bởi **tất cả** các thành viên trong nhóm